TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2024/DS-ST
Ngày 23-12-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bồ Quốc Khánh;

2. Ông Đoàn Văn Lước;

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Trường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 148/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số ngày 19/12/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B; địa chỉ: Số A đường Q, phường T, tỉnh Nghệ An;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái H. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Mai Trọng H1, sinh năm 1983; CCCD số 079083040598, là người đại diện theo uỷ quyền (giấy uỷ quyền số 25P/2025/UQ-CN PĐL). Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị Kim O, sinh năm 1992; CCCD số: 030192017021; địa chỉ: Khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tố tụng, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Mai Trọng H1 trình bày:

Ngân hàng TMCP B (Sau đây viết tắt là Ngân hàng B) và bà Hoàng Thị Kim O thoả thuận ký kết hai hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

+ Ngày 21/12/2021, Ngân hàng B đã ký với bà Hoàng Thị Kim O Hợp đồng tín dụng số 60/2021/HĐTD/BacABank-PĐL ngày 21/12/2021 với nội dung: Ngân hàng B đồng ý cho bà Hoàng Thị Kim O vay số tiền 1.050.000.000 đồng (bằng chữ: Một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng); Mục đích vay: Vay mua xe ô tô phục vụ nhu cầu đi lại của khách hàng; Thời hạn cho vay: 96 tháng, kể từ ngày 22/12/2021 đến hết ngày 21/12/2029; Lãi suất cho vay trong hạn và kỳ điều chỉnh lãi suất: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9,99%/năm, được duy trì kể từ ngày giải ngân cho đến hết ngày 20/06/2023. Kể từ ngày 21/06/2023, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh theo công thức: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm điều chỉnh = (bằng) Lãi suất tiền gửi tiết kiệm 12 tháng bằng đồng Việt Nam trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng B tại thời điểm điều chỉnh + biên độ lãi suất là 5,0%/năm, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần kể từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên; Lãi suất cho vay quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn; Hàng tháng trả gốc vào ngày 10, ngày trả gốc đầu tiên là 10/01/2022; Ngày 21/12/2021, Ngân hàng B đã giải ngân cho bà Hoàng Thị Kim O theo Khế ước nhận nợ số 01 60/2021/HDTD/BacABank-PĐL ngày 21/12/2021 với số tiền 1.050.000.000 đồng (bằng chữ: Một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng) theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là xe ô tô con nhãn hiệu FORD, số loại EVEREST, số khung: MNCAXXMAWAMA30313, số máy: YNWQAMA30313, biển kiểm soát: 61K 002.90 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61024741 do Phòng CSGT Công An tỉnh B (nay là thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 18/12/2021 mang tên Hoàng Thị Kim O được thế chấp tại Ngân hàng B theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 60/2021/HDTC/BacABank-PDL ngày 10/01/2022, đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 21/12/2021.

+ Ngày 14/04/2022, Ngân hàng B đã ký với bà Hoàng Thị Kim O Hợp đồng tín dụng số 106/2022/HĐTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022 với nội dung: Ngân hàng B đồng ý cho bà Hoàng Thị Kim O vay số tiền 960.000.000 đồng (bằng chữ: Chín trăm sáu mươi triệu đồng); Mục đích vay: Vay mua xe ô tô phục vụ nhu cầu đi lại của khách hàng, thời hạn cho vay: 84 tháng, kể từ ngày 15/04/2022 đến hết ngày 14/04/2029; Lãi suất cho vay trong hạn và kỳ điều chỉnh lãi suất: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 8,5%/năm, được duy trì kể từ ngày giải ngân cho đến hết ngày 13/04/2023. Kể từ ngày 14/04/2023, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh theo công thức: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm điều chỉnh = (bằng) Lãi suất tiền gửi tiết kiệm 12 tháng bằng đồng Việt Nam trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng TMCP B tại thời điểm điều chỉnh + biên độ lãi suất là 5,2%/năm, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần kể từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên; Hàng tháng trả gốc vào ngày 10, ngày trả gốc đầu tiên là 10/05/2022. Ngày 14/04/2022, Ngân hàng B đã giải ngân cho bà Hoàng Thị Kim O theo Khế ước nhận nợ số 01 106/2022/HDTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022 với số tiền 960.000.000 đồng (bằng chữ: Chín trăm sáu mươi triệu đồng) theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là xe ô tô con nhãn hiệu FORD, số loại RANGER RAPTOR, số khung: MPBUMFE60NX396367, số máy: YN2SXN396367, biển kiểm soát: 61C-504.39 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61036690 do Phòng CSGT Công An tỉnh B (nay là thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 05/04/2022 mang tên Hoàng Thị Kim O được thế chấp tại Ngân hàng B

theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 106/2022/HĐTC/BacABank-PĐL ngày 23/06/2022, đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 14/04/2022.

Kể từ ngày 11/05/2023, bà Hoàng Thị Kim O đã không hoàn thành đúng nghĩa vụ đã cam kết được quy định tại Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ, cụ thể: bà Hoàng Thị Kim O đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi, lãi quá hạn và lãi chậm trả phát sinh từ ngày 10/05/2023. Kể từ khi bà Hoàng Thị Kim O vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng B đã nhiều lần đôn đốc, cũng như tạo điều kiện thuận lợi nhưng bà Hoàng Thị Kim O vẫn không hợp tác giải quyết khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết.

Qua nội dung trên, Ngân hàng B yêu cầu toà án giải quyết:

1. Buộc bà Hoàng Thị Kim O thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng B theo Hợp đồng tín dụng số 60/2021/HDTD/BacABank-PĐL ngày 21/12/2021 và Hợp đồng tín dụng số 106/2022/HĐTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022 gồm:

a. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 23/12/2025 là 2.315.860.607 đồng, trong đó:

Dư nợ của khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 60/2021/HĐTD/BacABank-PĐL ngày 21/12/2021 là 1.191.167.818 đồng (trong đó: nợ gốc: 875.600.000 đồng, nợ lãi: 210.878.602 đồng, nợ lãi chậm trả: 31.207.390 đồng, nợ lãi quá hạn: 73.481.826 đồng).

Dư nợ của khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 106/2022/HĐTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022 là 1.124.692.789 đồng (trong đó: nợ gốc: 822.000.000 đồng, nợ lãi: 194.841.327 đồng, nợ lãi chậm trả: 29.078.417 đồng, nợ lãi quá hạn: 78.773.045 đồng).

b. Toàn bộ các khoản lãi, phí (nếu có) phát sinh kể từ ngày 14/08/2025 cho đến ngày bà Hoàng Thị Kim O thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ được quy định tại các Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết (Chi tiết xem trong Hợp đồng tín dụng số 60/2021/HĐTD/BacABank-PDL ngày 21/12/2021; Khế ước nhận nợ số 01 60/2021/HDTD/BacABank-PDL ngày 21/12/2021 và Hợp đồng tín dụng số 106/2022/HDTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022; Khế ước nhận nợ số 01 106/2022/HĐTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022)

2. Trường hợp bà Hoàng Thị Kim O không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng B, đề nghị Toà án tuyên Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm, cụ thể như sau:

- Xe ô tô con nhãn hiệu FORD, số loại EVEREST, số khung MNCAXXMAWAMA30313, số máy: YNWQAMA30313, biển kiểm soát: 61K 002.90 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61024741 do Phòng CSGT Công An tỉnh B (nay là thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 18/12/2021 mang tên bà Hoàng Thị Kim O được thế chấp tại B1 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 60/2021/HĐTC/BacABank-PDL ngày 10/01/2022, đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 21/12/2021;

- Xe ô tô con nhãn hiệu FORD, số loại RANGER RAPTOR, số khung: MPBUMFE60NX396367, số máy: YN2SXN396367, biển kiểm soát: 61C – 504.39

theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61036690 do Phòng CSGT Công An tỉnh B cấp ngày 05/04/2022 mang tên Hoàng Thị Kim O được thế chấp tại B1 theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 106/2022/HĐTC/BacABank-PĐL ngày 23/6/2022, đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 14/4/2022.

- Đối với bị đơn bà Hoàng Thị Kim O:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng (thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ vụ án ra xét xử) và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để yêu cầu bị đơn có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu của nguyên đơn cũng như cung cấp các chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Theo biên bản xác minh của Tòa án tại Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh xác định bà Hoàng Thị Kim O có đăng ký thường trú tại địa chỉ Tổ E, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng tại thời điểm xác minh bà O không có mặt tại địa phương, hiện làm gì, ở đâu không rõ. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng (thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ vụ án ra xét xử) và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để bị đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán các khoản nợ gốc, nợ lãi và tiền lãi phát sinh đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền 2.315.860.607 đồng (hai tỷ ba trăm mười lăm triệu tám trăm sáu mươi ngàn sáu trăm lẻ bảy đồng), và yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm là 02 chiếc xe ô tô để thu hồi nợ.

[2.1] Xem xét chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là đồng tín dụng số 60/2021/HĐTD/BacABank-PDL ngày 21/12/2021; Khế ước nhận nợ số 01 - 60/2021/HĐTD/BacABank-PDL ngày 21/12/2021; Hợp đồng tín dụng số

106/2022/HĐTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022; khế ước nhận nợ số 01 - 106 HĐTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 60/2021/HDTC/BacABank-PDL ngày 10/01/2022; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 106/2022/HĐTC/BacABank-PDL ngày 23/06/2022 được giao kết giữa Ngân hàng B và bà Hoàng Thị Kim O đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Tính đến ngày 23/12/2025, bị đơn còn nợ Ngân hàng B tổng số tiền 2.315.860.607 đồng, trong đó: Dư nợ của khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 60/2021/HĐTD/BacABank-PĐL ngày 21/12/2021 là 1.191.167.818 đồng (trong đó: nợ gốc: 875.600.000 đồng, nợ lãi: 210.878.602 đồng, nợ lãi chậm trả: 31.207.390 đồng, nợ lãi quá hạn: 73.481.826 đồng); Dư nợ của khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 106/2022/HĐTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022 là 1.124.692.789 đồng (trong đó: nợ gốc: 822.000.000 đồng, nợ lãi: 194.841.327 đồng, nợ lãi chậm trả: 29.078.417 đồng, nợ lãi quá hạn: 78.773.045 đồng), xét có căn cứ buộc bị đơn phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền trên.

[2.2] Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nhưng không có thiện chí hợp tác để giải quyết đối với các khoản nợ đối với nguyên đơn. Khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để bị đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Điều này cho thấy bị đơn từ chối quyền chứng minh của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

[2.3] Đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ: Xét thấy hợp đồng thế chấp được ký kết trên cơ sở tự nguyện, đúng quy định, do vậy nếu bị đơn không thanh toán các khoản nợ trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô con nhãn hiệu FORD, số loại EVEREST, số khung MNCAXXMAWAMA30313, số máy: YNWQAMA30313, biển kiểm soát: 61K 002.90 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61024741 do Phòng CSGT Công An tỉnh B (nay là thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 18/12/2021 mang tên bà Hoàng Thị Kim O và xe ô tô con nhãn hiệu FORD, số loại RANGER RAPTOR, số khung: MPBUMFE60NX396367, số máy: YN2SXN396367, biển kiểm soát: 61C – 504.39 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61036690 do Phòng CSGT Công An tỉnh B cấp ngày 05/04/2022 mang tên Hoàng Thị Kim O là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tiền lãi: Theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng thì bị đơn còn phải trả tiền lãi đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, có căn cứ buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng đã giao kết cho đến khi thanh toán xong tiền nợ cho nguyên đơn.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 116, 117, 118, 119, 299 khoản 3 Điều 305, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

- Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Điều 7, Điều 8, Điều 12 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định pháp luật về lãi suất.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần B với bị đơn bà Hoàng Thị Kim O về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Buộc Hoàng Thị Kim O thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 23/12/2025 là 2.315.860.607 (hai tỷ ba trăm mười lăm triệu tám trăm sáu mươi nghìn sáu trăm lẻ bảy đồng, trong đó:

+ Dư nợ của khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 60/2021/HĐTD/BacABank-PĐL ngày 21/12/2021 là 1.191.167.818 đồng (trong đó: nợ gốc: 875.600.000 đồng, nợ lãi: 210.878.602 đồng, nợ lãi chậm trả: 31.207.390 đồng, nợ lãi quá hạn: 73.481.826 đồng).

+ Dư nợ của khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 106/2022/HĐTD/BacABank-PDL ngày 14/04/2022 là 1.124.692.789 đồng (trong đó: nợ gốc: 822.000.000 đồng, nợ lãi: 194.841.327 đồng, nợ lãi chậm trả: 29.078.417 đồng, nợ lãi quá hạn: 78.773.045 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/12/2025), bà Hoàng Thị Kim O còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần B.

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Hoàng Thị Kim O không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm của các khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP B. Tài sản đảm bao gồm:

+ Xe ô tô con nhãn hiệu FORD, số loại EVEREST, số khung MNCAXXMAWAMA30313, số máy: YNWQAMA30313, biển kiểm soát: 61K-002.90 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61024741 do Phòng CSGT Công An tỉnh B (nay là thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 18/12/2021 mang tên bà Hoàng Thị Kim O.

+ Xe ô tô con nhãn hiệu FORD, số loại RANGER RAPTOR, số khung: MPBUMFE60NX396367, số máy: YN2SXN396367, biển kiểm soát: 61C – 504.39 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 61036690 do Phòng CSGT Công An tỉnh B cấp ngày 05/04/2022 mang tên Hoàng Thị Kim O.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Kim O phải chịu 78.317.212 đồng (bảy mươi tám triệu ba trăm mười bảy ngàn hai trăm mười hai đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 38.240.000 đồng (ba mươi tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0023125 ngày 06/10/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Ngọc Lan